

Số: /KH-UBND

Mường La, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Mường La năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử; Kế hoạch hành động số 333-KH/TU ngày 07/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 04/6/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 333-KH/TU ngày 07/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 320-KH/TU ngày 21/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La về triển khai, thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Sơn La; Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Sơn La năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Mường La ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; cung cấp dịch vụ công thuận tiện, minh bạch; thúc đẩy chuyển đổi nhận thức trong cán bộ và nhân dân; từng bước xây dựng xã Mường La trở thành địa phương có nền tảng số phát triển, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và giai đoạn 2026-2030.

Thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Kế hoạch, Kết luận của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chuyển đổi số, các phiên họp toàn thể, chuyên đề của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND xã đối với công tác chuyển đổi số; phân công rõ trách nhiệm cho từng thành viên Ban Chỉ đạo và bộ phận chuyên môn.

- Tổ chức triển khai, quán triệt đầy đủ các chủ trương, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh về chuyển đổi số tới toàn thể cán bộ, công chức, các tổ chức chính trị - xã hội và các bản, tiểu khu.

- Định kỳ kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; đôn đốc các bộ phận thực hiện đúng nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức họp giao ban hàng tháng để nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, đảm bảo nhiệm vụ chuyển đổi số thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

2. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã về các chủ trương, chính sách liên quan đến chuyển đổi số theo phương châm: *“Nhận thức đóng vai trò quyết định; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; nền tảng số là đột phá; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin là then chốt; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự tham gia của toàn dân là yếu tố bảo đảm sự thành công trong chuyển đổi số”*.

Xây dựng, phát hành các sản phẩm tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số ngành, lĩnh vực, địa phương; xây dựng phóng sự phát thanh, truyền hình tuyên truyền về thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; thông qua các hội nghị, hội thảo, hội thi, hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2026; thông qua việc chia sẻ các sáng kiến, cách làm hay, mô hình điển hình hiệu quả về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân; thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn của Tổ công nghệ số cộng đồng. Triển khai hiệu quả phong trào thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030.

3. Thể chế, chính sách số

- Tổ chức xây dựng các văn bản, kế hoạch để triển khai kịp thời các chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về nhiệm vụ chuyển đổi số; cụ thể hóa thành các nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trên các ngành, lĩnh vực của xã; bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy định của pháp luật và chỉ đạo của cấp trên.

- Thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc ban hành, hướng dẫn thực hiện các quy chế, quy định, quy chuẩn dữ liệu đối với hệ thống

thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; bảo đảm thuận lợi cho việc kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công.

- Rà soát, ban hành Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung tại UBND xã; Quy định nội bộ về xử lý hồ sơ công việc trên môi trường số; lồng ghép chỉ tiêu chuyển đổi số vào đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và tiêu chí xét thi đua khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, bản, tiểu khu hằng năm.

4. Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của sở trong việc quy hoạch, xây dựng và nâng cấp hạ tầng viễn thông, hạ tầng số trên địa bàn; bảo đảm kết nối Internet, phủ sóng 4G phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân.

- Tham gia triển khai các nhiệm vụ thuộc quy hoạch, xây dựng hạ tầng số công cộng do cấp trên chỉ đạo; từng bước thúc đẩy việc ứng dụng, tích hợp các thiết bị, cảm biến IoT phục vụ công tác quản lý tại địa phương (giám sát an ninh trật tự, môi trường, hệ thống truyền thanh, thiết bị tại trụ sở UBND xã...), phù hợp với khả năng đầu tư và định hướng của cấp trên. Tiếp tục phối hợp doanh nghiệp viễn thông xử lý triệt để các “điểm lốm sổng” 4G.

- Tăng cường quản lý, vận hành, bảo trì các hệ thống thông tin, trang thiết bị CNTT của xã; bảo đảm duy trì hoạt động ổn định, an toàn, liên tục của hệ thống mạng nội bộ, thiết bị phục vụ xử lý công việc và cung cấp dịch vụ công.

- Tiếp tục duy trì và mở rộng các điểm WiFi công cộng miễn phí tại các bản, tiểu khu; đẩy mạnh thanh toán tiền không dùng tiền mặt, hóa đơn điện tử...

5. Nhân lực số

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số nói chung, chuyển đổi số ngành, lĩnh vực cho cán bộ công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp, Tổ chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn xã, bảo đảm bồi dưỡng thường xuyên, phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Tiếp tục rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng.

- Tổ chức các hoạt động phổ cập kỹ năng số cho người dân; hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ số của cơ quan nhà nước thông qua nền tảng “Bình dân học vụ số”, Tổ công nghệ số cộng đồng và các hoạt động xã hội hóa; ưu tiên triển khai tại các bản, tiểu khu vùng sâu, vùng xa và đối với nhóm người cao tuổi.

6. Phát triển dữ liệu số

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ phát triển dữ liệu số theo Quyết định số 2649/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Chiến lược dữ liệu tỉnh Sơn La đến năm 2030 và Quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 của UBND tỉnh ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Sơn La; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với cơ sở dữ liệu của tỉnh.

- Rà soát, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu dân cư; bảo đảm việc thu thập, xác minh, đồng bộ thông tin phục vụ định danh điện tử được thực hiện kịp thời, đầy đủ.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, tài liệu, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của xã (đất đai, hộ tịch, bảo trợ xã hội, lao động, y tế, giáo dục...); bảo đảm tuân thủ quy chuẩn dữ liệu, cấu trúc dữ liệu theo hướng dẫn của cấp trên.

- Tổ chức quản lý, vận hành và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu được giao; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin của tỉnh theo phân quyền, quy định về bảo mật và an toàn thông tin.

- Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc cập nhật dữ liệu lên các hệ thống dùng chung; bảo đảm dữ liệu được cập nhật thường xuyên, đúng thời điểm, đúng quy định.

- Phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng dữ liệu số và các tiện ích liên quan đến định danh, xác thực, khai thác thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

7. An toàn thông tin mạng

- Triển khai đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng theo quy định của pháp luật hiện hành, các văn bản hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, đồng thời bám sát chức năng, thẩm quyền của UBND xã.

- Quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức về trách nhiệm bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu chuyên ngành và các quy định về an toàn thông tin mạng; nâng cao nhận thức và kỹ năng phòng ngừa rủi ro liên quan đến công nghệ thông tin

- Bảo đảm an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu ngành do các sở, ngành và UBND xã quản lý; phát hiện, xử lý kịp thời các sự cố về an toàn, bảo mật thông tin; duy trì hoạt động ổn định của các nền tảng số và dịch vụ công trực tuyến.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc cập nhật các hướng dẫn, tiêu chuẩn, quy định mới về an toàn thông tin mạng và triển khai thực hiện tại địa phương kịp thời, hiệu quả.

8. Chính quyền số

- Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, phân đầu, duy trì.

- Quản trị số, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành.

- Triển khai các nhiệm vụ quản trị số để nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số và dữ liệu số; thực hiện theo lộ trình.

- Đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu, tích hợp các nền tảng số dùng chung và cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định, nâng cao hiệu quả điều hành tại UBND xã.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành.

- Triển khai Trợ lý ảo trong cơ quan nhà nước để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động, theo Công văn số 557/BKHCN-CĐSQG ngày 31/3/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về

hướng dẫn một số nguyên tắc sử dụng các mô hình ngôn ngữ lớn (chatbot AI) phục vụ công việc.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ tự động hóa, phân tích dữ liệu, quản lý công việc và cải thiện chất lượng phục vụ người dân trên môi trường số.

- Tổ chức các hoạt động “Ngày kỹ năng số” tại từng bản, tiểu khu.

9. Kinh tế số và xã hội số

a) Triển khai các hoạt động phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực

- Các cơ quan, đơn vị, các bản, tiểu khu căn cứ đặc điểm, lợi thế tự nhiên, chiến lược phát triển của địa phương để lựa chọn và triển khai các hoạt động kinh tế số phù hợp trong năm 2026, bảo đảm tuân thủ định hướng phát triển kinh tế số và xã hội số của tỉnh.

- Khuyến khích áp dụng công nghệ, số hóa quy trình sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ; thúc đẩy phát triển các nền tảng số chuyên ngành, thương mại điện tử, thanh toán điện tử và các dịch vụ hỗ trợ người dân, doanh nghiệp.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số

- Triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thực hiện chuyển đổi số; hướng dẫn áp dụng các giải pháp công nghệ, nền tảng số nhằm nâng cao năng lực quản lý, sản xuất, kinh doanh và phục vụ khách hàng.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh để tổ chức tập huấn, tư vấn kỹ thuật và triển khai các giải pháp chuyển đổi số theo định hướng quốc gia, bảo đảm đồng bộ và hiệu quả.

c) Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chữ ký số và chuyển đổi số

- Tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp về vai trò, lợi ích của chữ ký số trong quá trình chuyển đổi số.

- Hướng dẫn quy trình đăng ký, sử dụng, kiểm tra chữ ký số nhằm thúc đẩy người dân thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến; tiến tới mở rộng áp dụng chữ ký số trong các giao dịch điện tử khác như tài chính, thương mại điện tử và dịch vụ công.

- Triển khai, xây dựng mô hình “Bản chuyển đổi số kiểu mẫu” trên địa bàn.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Phát huy, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành chuyển đổi số

- Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cấp xã; bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính.

- Ban hành chương trình, kế hoạch hoạt động năm 2026; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu quả triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp

- Xây dựng các nội dung, chương trình truyền thông, tập huấn đa dạng, phong phú, phù hợp từng đối tượng; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, gắn với nhu cầu thực tế của địa phương.

- Tăng cường tuyên truyền về vai trò, lợi ích của chuyển đổi số, chữ ký số, dịch vụ công trực tuyến, nền tảng dữ liệu và các công nghệ số mới trong đời sống, sản xuất và hoạt động kinh doanh; tạo sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp.

- Phát huy vai trò của hệ thống loa truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử xã, Tổ công nghệ số cộng đồng và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác phổ biến kiến thức, hướng dẫn kỹ năng số cơ bản cho người dân, nhất là khu vực vùng sâu, vùng xa.

- Triển khai các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; phát động và triển khai có hiệu quả phong trào “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn xã.

3. Phát triển, thu hút nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Triển khai các biện pháp thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; đồng thời chú trọng bồi dưỡng, phát triển nhân lực tại chỗ thông qua việc áp dụng các chính sách đãi ngộ theo quy định.

- Tăng cường hợp tác với các cơ quan, tổ chức liên quan và các doanh nghiệp công nghệ để huy động nguồn lực; nghiên cứu, tiếp cận, triển khai các giải pháp, công nghệ phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương.

- Kiện toàn, hỗ trợ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, tổ ứng ứng cứu công nghệ. Huy động các tổ chức đoàn thể, đoàn thanh niên, các lực lượng vũ trang, giáo viên, doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn xa tham gia hỗ trợ người dân trong việc tiếp cận nâng cao chuyển đổi số.

- Khuyến khích cán bộ, công chức có các sáng kiến trong lĩnh vực công nghệ thông tin để đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng làm việc.

4. Đảm bảo nguồn lực tài chính

- Bố trí, sử dụng nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định hiện hành; bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các quy định, quy trình quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm hiệu quả, công khai, minh bạch; ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp thiết trong chuyển đổi số.

- Sử dụng nguồn ngân sách xã năm 2026; Ngân sách cấp tỉnh bổ sung, nguồn xã hội hoá (nếu có) triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị, địa phương, phù hợp chủ trương, định hướng của tỉnh.

5. Tăng cường hợp tác

Tổ chức đi học tập kinh nghiệm một số cơ quan, đơn vị đã có sáng kiến, kinh nghiệm trong công tác chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã

- Chỉ đạo toàn diện việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã; kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Rà soát, kiện toàn thành phần Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo lĩnh vực phụ trách.

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, các bản, tiểu khu trên địa bàn; báo cáo kết quả định kỳ hàng tháng và đột xuất khi có yêu cầu; đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác chuyển đổi số của xã.

2. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026. Tổng hợp việc triển khai thực hiện kế hoạch, định kỳ báo cáo và kiến nghị UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả.

- Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức đẩy mạnh ứng dụng phát triển công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững.

- Tham mưu đề xuất sắp xếp vị trí việc làm, phân công cán bộ lãnh đạo, chuyên viên có năng lực tham mưu, kiến thức chuyên môn làm đầu mối phụ trách lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng đáp ứng yêu cầu về chất lượng tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số cho ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị.

- Giúp UBND xã thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số một cách thiết thực, hiệu quả; đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm. Lấy kết quả thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số là một tiêu chí đánh giá trách nhiệm và bình xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân.

- Theo dõi việc tổ chức, triển khai phong trào thi đua, xây dựng hướng dẫn khen thưởng, thẩm định hồ sơ và trình Chủ tịch UBND xã, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét khen thưởng trong thực hiện phong trào thi đua Chuyển đổi số.

- Định kỳ hàng quý (*trước ngày 05 tháng cuối quý*) hoặc đột xuất (*khi có yêu cầu*), tham mưu, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện gửi Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh.

3. Văn phòng HĐND-UBND xã

- Phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội tham mưu thực hiện tốt nội dung ứng dụng CNTT theo Kế hoạch.

- Chủ trì tham mưu cho UBND xã vận hành, khai thác hệ thống trang thiết bị, các phần mềm phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của UBND xã như: Phần mềm VNPT-Ioffice; hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; hệ thống phòng họp không giấy Ecabinet; hệ thống thông tin báo cáo; đảm bảo tỷ lệ ký số trên hệ thống phần mềm VNPT-Ioffice ...

- Phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội, các cơ quan, đơn vị tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

4. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã cân đối, bố trí, lồng ghép các nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 của xã.

5. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai nhiệm vụ tại Đề án 06 (*Triển khai đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030*).

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND xã tiến độ triển khai đăng ký cấp CCCD, tài khoản định danh điện tử và kích hoạt tài khoản định danh điện tử VneID cho người dân trên địa bàn xã.

- Tham mưu báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 gửi phòng Văn hoá - Xã hội tổng hợp theo quy định.

- Định kỳ hàng quý (*trước ngày 02 tháng cuối quý*) hoặc đột xuất (*khi có yêu cầu*) các phòng chuyên môn, đơn vị báo cáo đánh giá, tình hình triển khai thực hiện Chuyển đổi số của đơn vị gửi UBND xã (*qua Phòng Văn hoá - Xã hội*) để tổng hợp chung.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội tham mưu thực hiện tốt nội dung ứng dụng CNTT theo Kế hoạch.

- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Đăng tải tin, bài, hình ảnh, video tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử xã, hệ thống truyền thanh cơ sở và các nền tảng mạng xã hội phù hợp; bảo đảm nội dung đúng định hướng, kịp thời, thiết thực, góp phần nâng cao hiệu quả công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã.

7. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện các nội dung chuyển đổi số thuộc lĩnh vực phụ trách; bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

- Thường xuyên cập nhật, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, nền tảng số, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên; bảo đảm tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin mạng.

- Tích cực tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số; nâng cao kỹ năng sử dụng các nền tảng số phục vụ công tác chuyên môn và hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Chủ động rà soát, đề xuất các giải pháp cải tiến quy trình nội bộ, cắt giảm thời gian xử lý hồ sơ hành chính thông qua ứng dụng công nghệ số; tăng cường sử dụng chữ ký số trong xử lý công việc.

- Phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng trong hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số khác.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo yêu cầu của UBND xã và cơ quan chuyên môn cấp trên.

- Định kỳ hàng quý (*trước ngày 02 tháng cuối quý*) hoặc đột xuất (*khi có yêu cầu*) các phòng chuyên môn, đơn vị báo cáo đánh giá, tình hình triển khai thực hiện Chuyển đổi số của đơn vị gửi UBND xã (*qua Phòng Văn hoá - Xã hội*) để tổng hợp chung.

8. Đề nghị các doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn xã: VNPT Sơn La, Viettel Sơn La

- Chủ động triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ về phát triển hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số của Kế hoạch này.

- Đẩy mạnh triển khai ứng dụng các phần mềm vi điện tử cho người dân trên địa bàn xã.

- Triển khai cung cấp chữ ký số công cộng miễn phí cho cá nhân trên địa bàn xã.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

9. Các bản, tiểu khu, tổ công nghệ số cộng đồng

- Tổ Công nghệ số cộng đồng triển khai các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, ứng dụng nền tảng số, dữ liệu số, dịch vụ công trực tuyến; hỗ trợ người dân kích hoạt, sử dụng VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu khác.

- Rà soát, tổng hợp khó khăn trong quá trình sử dụng công nghệ số và báo cáo UBND xã để kịp thời xử lý.

- Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số đến cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Vận động nhân dân tích cực tham gia các hoạt động liên quan đến chuyển đổi số tại cộng đồng (*sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán*

không dùng tiền mặt, tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng...). Hỗ trợ, hướng dẫn người dân trong việc tiếp cận và sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến.

- Tích cực tham gia các buổi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số khi được triệu tập hoặc khi được hướng dẫn nâng cao kiến thức bằng hình thức trực tuyến.

- Phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của người dân trong quá trình triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội xã*).

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân về lợi ích, vai trò của chuyển đổi số; khuyến khích tích cực tham gia dịch vụ công trực tuyến, sử dụng các nền tảng số trong sản xuất, kinh doanh và các hoạt động đời sống.

- Phối hợp với UBND xã, các cơ quan chuyên môn và Tổ Công nghệ số cộng đồng tổ chức tập huấn, phổ cập kỹ năng số tại cơ sở, đặc biệt tại các vùng sâu, vùng xa; lồng ghép nội dung chuyển đổi số trong các phong trào thi đua, cuộc vận động của địa phương.

- Thường xuyên tổng hợp, phản ánh khó khăn, vướng mắc của nhân dân trong việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nền tảng số về UBND xã để kịp thời hướng dẫn, xử lý.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số xã Mường La năm 2026 của UBND xã. Đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc, triển khai thực hiện, các Doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tích cực hỗ trợ, phối hợp triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND xã (*qua Phòng Văn hoá - Xã hội xã*) để tổng hợp, xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Kế hoạch này thay thế kế hoạch số 1895/KH-UBND ngày 19/11/2025 của UBND xã Mường La./.

Nơi nhận:

- Sở KHCN tỉnh Sơn La (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Thành viên BCĐ CDS xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các đơn vị viễn thông: VNPT Sơn La, Viettel Sơn La;
- Các bản, tiểu khu;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hải Sơn

Phụ lục I
CHỈ TIÊU CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2026 của UBND xã)

Stt	Các mục tiêu/chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2026	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
I	Phát triển nguồn nhân lực			
3	Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được tập huấn kỹ năng cơ bản	100	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị
2	Tỷ lệ viên chức cấp xã được tập huấn kỹ năng cơ bản	50	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị
3	Tỷ lệ doanh nghiệp, hợp tác xã được tập huấn kỹ năng số	60	Các cơ quan, đơn vị	Doanh nghiệp, Hợp tác xã
4	Tỷ lệ thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng được tập huấn kỹ năng số cơ bản; 100% lực lượng lồng cốt của Tổ công nghệ số cộng đồng được bồi dưỡng ít nhất 01 khóa kỹ năng số trong năm	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Tổ công nghệ số cộng đồng
II	Phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số			
1	Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền	$\geq 70\%$	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị
2	Tỷ lệ thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến	100%	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị
3	Tỷ lệ giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”	$\geq 70\%$	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị
4	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	100%	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị

Stt	Các mục tiêu/chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2026	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
5	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	100%	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị
6	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình phải xử lý trực tuyến, ký số chuyên dùng kết quả và trả kết quả trực tuyến hoặc qua bưu chính công ích	100%	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị
7	Tỷ lệ sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị
8	Tỷ lệ lãnh đạo, cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp xã phải xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị
9	Tỷ lệ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống dùng chung	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị
10	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương ứng dụng công nghệ số	20%	Phòng Kinh tế	Các doanh nghiệp trên địa bàn
11	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (<i>VnID</i>)	85%	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị

Phụ lục II**DANH MỤC NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2026 của UBND xã)*

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
I	CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH; KIỂM TRA, GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CHUYỂN ĐỔI SỐ				
1	Xây dựng và triển khai, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (Ban Chỉ đạo 1287)	Phòng Văn hoá - Xã hội	Cơ quan, đơn vị	- Kế hoạch công tác năm 2026. - Báo cáo định kỳ và đột xuất.	- Kế hoạch: Tháng 01/2026 - Báo cáo: Quý, 6 tháng, năm và đột xuất
2	Kiểm tra, giám sát của các cấp chính quyền đối với việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số của đơn vị, bộ phận trực thuộc; việc thực hiện quy định pháp luật trong thực hiện các chương trình, đề án, dự án chuyển đổi số	Cơ quan, đơn vị	Cơ quan, đơn vị	- Kế hoạch kiểm tra năm 2026 - Báo cáo, kết luận kiểm tra	Trước 30/11/2026
3	Công khai, minh bạch thông tin về các chương trình, chính sách hỗ trợ chuyển đổi số. Minh bạch quy trình phê duyệt, quản lý, sử dụng kinh phí chi cho chuyển đổi số	Cơ quan, đơn vị	Cơ quan, đơn vị	Thông tin công khai, tuyên truyền rộng rãi trên báo, đài và hệ thống thông tin cơ sở, mạng xã hội	Năm 2026
II	TUYÊN TRUYỀN, NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ				
1	Tham gia Cuộc thi tìm hiểu “Kiến thức số” tỉnh Sơn La năm 2026	Phòng Văn hoá - Xã hội	Cơ quan, đơn vị	Báo cáo kết quả tham gia	Năm 2026
2	Tuyên truyền, truyền thông các chủ trương, định hướng chuyển đổi số, chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh, của ngành, lĩnh vực, địa phương	Phòng Văn hoá - Xã hội	Cơ quan, đơn vị	Tin, bài, phóng sự, Video clip, Infographic	Thường xuyên

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
3	Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2026	Phòng Văn hoá - Xã hội	Cơ quan, đơn vị	Kế hoạch triển khai - Báo cáo kết quả	- Quý III/2026 - Tháng 10/2026
4	Thúc đẩy phong trào thi đua chuyển đổi số, gắn kết cải cách hành chính với chuyển đổi số để các cơ quan, tổ chức, cán bộ công chức, người dân, doanh nghiệp nâng cao nhận thức, tích cực tham gia	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Sáng kiến, Đề tài, mô hình... về chuyển đổi số được công nhận	Thường xuyên
III	THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH SỐ				
1	Nghiên cứu, đề xuất tình xem xét cơ chế, chính hỗ trợ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo, tờ trình đề xuất	Năm 2026
IV	ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG SỐ				
1	Triển khai phủ sóng 4G cho 100% bản, tiểu khu, tổ dân phố, trên 44% được phủ sóng 5G	Các doanh nghiệp viễn thông	Bản, tiểu khu	Báo cáo kết quả thực hiện	Năm 2026
2	Đầu tư nâng cấp trang thiết bị CNTT như: máy tính, máy scan, photo... cho các cơ quan, đơn vị để đáp ứng yêu cầu công việc trong môi trường mạng. Ưu tiên nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT tại Trung tâm phục vụ hành chính công phường đáp ứng triển khai DVCTT toàn trình, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Phòng Văn hoá - Xã hội; Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo kết quả đầu tư trang thiết bị	Năm 2026
V	XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN SỐ				
1	Đẩy mạnh ứng dụng AI phục vụ hoạt động của hệ thống chính trị	Các cơ quan, đơn vị		Báo cáo kết quả triển khai	Năm 2026
2	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phần đầu trên 70% hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết trực tuyến toàn trình. Tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử và thanh toán trực tuyến	Trung tâm Hành chính công		Đạt tỷ lệ 70% trở lên hồ sơ thủ tục hành chính là hồ sơ trực tuyến toàn trình	Năm 2026

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
VI	PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ				
1	Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, hóa đơn điện tử, nộp thuế điện tử...	Các cơ quan, đơn vị			Năm 2026
VII	TÙNG BƯỚC XÂY DỰNG, HÌNH THÀNH XÃ HỘI SỐ				
1	Đẩy mạnh triển khai cung cấp dịch vụ chữ ký số cho các nhân, tổ chức để thúc đẩy người dân, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường mạng, tiến tới sử dụng trong các giao dịch điện tử khác như tài chính, thương mại điện tử	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số; Tổ công nghệ số cộng đồng	Báo cáo tỷ lệ cá nhân, tổ chức trên địa bàn đăng ký chữ ký số	Năm 2026
VIII	AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG				
1	Cài đặt và sử dụng Hệ thống phòng, chống mã độc theo mô hình quản trị tập trung	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Hệ thống phòng, chống mã độc của tỉnh	Năm 2026
IX	PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC SỐ				
1	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, chính quyền số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị. Tổ chức phổ cập kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Kế hoạch; báo cáo kết quả triển khai	Tháng 11/2026
X	HỢP TÁC, LIÊN KẾT VÙNG, QUỐC TẾ				
1	Tổ chức hội nghị, về chuyển đổi số. Mời chuyên gia có kinh nghiệm thực tế về chuyển đổi số tham gia chia sẻ, trao đổi	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo kết quả tham gia	Năm 2026
2	Tham gia diễn đàn, hội thảo, hợp tác, học tập kinh nghiệm chuyển đổi số với các địa phương	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo kết quả tham gia	Năm 2026